

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký
biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BTP-BTNMT ngày 23/6/2016 của Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 82/TTr-STP ngày 18/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

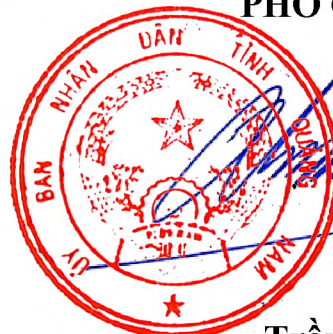
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 29/01/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ngành: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Quảng Nam, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Đăng ký QG GDBĐ - Bộ Tư pháp;
- TTTU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hội Công chứng viên tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tân

**QUY CHẾ PHỐI HỢP
TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM
BẰNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2019
của UBND tỉnh Quảng Nam)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp của các cơ quan trong công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (đăng ký biện pháp bảo đảm) trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị: Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông; Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Quảng Nam, các tổ chức tín dụng, các tổ chức hành nghề công chứng và các tổ chức, các nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh trong mối quan hệ phối hợp thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu của hoạt động phối hợp

1. Bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và có hiệu quả trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quan hệ phối hợp công tác khi thực hiện nhiệm vụ.

3. Kịp thời giải quyết các yêu cầu của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân về đăng ký biện pháp bảo đảm.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và các quy định của pháp luật có liên quan; không làm ảnh hưởng đến hoạt động riêng của từng cơ quan, đơn vị, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức và cá nhân liên quan.

2. Trong thực hiện hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm, các cơ quan, tổ chức có liên quan phải có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với nhau để bảo đảm thực hiện hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm đúng quy định pháp luật, thuận lợi, kịp thời và đúng đối tượng.

3. Bảo đảm tính kỷ luật, kỷ cương trong các hoạt động phối hợp; đề cao trách nhiệm cá nhân của Thủ trưởng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và cán bộ, công chức, viên chức tham gia phối hợp trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm.

Điều 4. Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, tham mưu UBND tỉnh thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ quan sau đây có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường;

b) Sở Nội vụ;

c) Sở Thông tin và Truyền thông;

d) Cơ quan Thi hành án dân sự;

đ) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Quảng Nam; các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh;

e) Văn phòng Đăng ký đất đai Quảng Nam và các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại các huyện, thị xã, thành phố.

g) Các tổ chức hành nghề công chứng;

i) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm nhằm triển khai công tác quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh; sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác đăng ký biện pháp bảo đảm.

2. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc đăng ký và quản lý đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Xây dựng hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

4. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho người thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm.

5. Hướng dẫn Văn phòng Đăng ký đất đai cập nhật, tích hợp thông tin về biện pháp bảo đảm vào Hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm.

6. Rà soát, thống kê, báo cáo hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

7. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thực hiện hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh.

8. Cung cấp, trao đổi, chia sẻ thông tin về biện pháp bảo đảm.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TRONG QUAN HỆ PHỐI HỢP

Điều 6. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm; sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác đăng ký biện pháp bảo đảm

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm trong quản lý nhà nước về đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh. Chủ trì kiểm tra, theo dõi, đánh giá, đề xuất biện

pháp và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm tại địa phương.

Điều 7. Hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc đăng ký và quản lý đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện công tác đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm trực tiếp quản lý, theo dõi, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ và chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai Quảng Nam, các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, đầy đủ các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm, trao đổi, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm.

3. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Quảng Nam chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức tín dụng thực hiện đúng các quy định pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm và các văn bản liên quan; làm đầu mối tiếp nhận thông tin liên quan đến việc thực hiện các quy định của pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm của các tổ chức tín dụng, báo cáo UBND tỉnh có biện pháp chỉ đạo.

Điều 8. Xây dựng hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Quảng Nam

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng hệ thống đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại Quảng Nam theo hướng dẫn thực hiện từ các cơ quan có thẩm quyền cấp trên.

Điều 9. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho người thực hiện đăng ký biện pháp bảo đảm

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng kế hoạch, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đăng ký biện pháp bảo đảm và tổ chức thực hiện.

2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ, chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác đăng ký biện pháp bảo đảm.

Điều 10. Hướng dẫn Văn phòng Đăng ký đất đai cập nhật, tích hợp thông tin về biện pháp bảo đảm vào hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn Văn phòng Đăng ký đất đai cập nhật, tích hợp thông tin về biện pháp bảo đảm vào hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm khi đủ điều kiện và theo hướng dẫn của cấp trên.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác tham mưu, chỉ đạo xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh, tạo cơ sở để chia sẻ, tích hợp, cập nhật thông tin đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm.

3. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hỗ trợ về kỹ thuật và các nội dung có liên quan đến cập nhật, tích hợp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất vào hệ thống dữ liệu quốc gia về biện pháp bảo đảm khi có đủ điều kiện.

Điều 11. Rà soát, thống kê, báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm

1. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai Quảng Nam báo cáo kết quả đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh gửi Sở Tư pháp theo định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu. Thời gian báo cáo định kỳ hằng năm gửi về Sở Tư pháp như sau:

Báo cáo năm lần 1: Trước ngày 07 tháng 11 hằng năm.

Báo cáo năm chính thức: Trước ngày 20 tháng 01 năm sau.

2. Sở Tư pháp định kỳ hằng năm hoặc đột xuất tổng hợp kết quả hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp. Thời gian báo cáo định kỳ hằng năm cụ thể như sau:

Báo cáo năm lần 1: Trước ngày 28 tháng 11 hằng năm.

Báo cáo năm chính thức: Trước ngày 20 tháng 02 năm sau.

Điều 12. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến đăng ký biện pháp bảo đảm

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất Văn phòng Đăng ký đất đai Quảng Nam và các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại địa phương về kết quả thực hiện đăng ký, cung cấp thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm; chuẩn bị các điều kiện liên quan phục vụ việc kiểm tra, thanh tra về hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp.

2. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động đăng ký biện pháp bảo đảm được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm phối hợp với nhau trong hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 13. Cung cấp, trao đổi, chia sẻ thông tin về biện pháp bảo đảm

1. Sở Tư pháp thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức hành nghề công chứng tích cực tra cứu thông tin về đăng ký biện pháp bảo đảm, tăng cường chia sẻ thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản bảo đảm, phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai Quảng Nam, cơ quan thi hành án dân sự và các cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin về tài sản bảo đảm nhằm giúp các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân ký kết, thực hiện giao dịch bảo đảm an toàn và đúng pháp luật.

2. Cơ quan Thi hành án dân sự thường xuyên trao đổi, cung cấp thông tin về tình trạng pháp lý của tài sản cho các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định pháp luật.

3. Các cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin về đăng ký bảo đảm phải thực hiện cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, đúng quy định pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

2. Các Sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Quảng Nam, các đơn vị, tổ chức liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những vấn đề mới phát sinh; các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Tân